

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2014)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Tên công ty đại chúng: **Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí.**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, 34 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM.

Điện thoại: 39111301, Fax: 39111300.

Email: info@pvtrans.com

Vốn điều lệ: 2.326.000.000.000 VNĐ.

Mã chứng khoán : PVT.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Phạm Đăng Nam	Chủ tịch HĐQT	15	100%	
2	Ông Phạm Việt Anh	UV HĐQT	15	100%	
3	Ông Mai Thế Toàn	UV HĐQT	15	100%	
4	Ông Lê Mạnh Tuấn	UV HĐQT	15	100%	
5	Ông Nguyễn Quốc Phương	UV HĐQT	15	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc chuẩn bị các báo cáo đề xuất, các dự án trình HĐQT; triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Tổng công ty.

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp chuyên đề về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất - kinh doanh, chính sách nhân viên, lương thưởng, xây dựng - hoàn thiện các quy trình quản lý chất lượng, an toàn hàng hải...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất - kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo của Ban điều hành gửi HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

✧ Hội đồng đầu tư:

- Chức năng, quyền hạn: Xem xét phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT, ngoài các dự án đã phân cấp cho Tổng Giám đốc.

- Hoạt động 6 tháng đầu năm 2014: họp 6 lần để xem xét phê duyệt các vấn đề các hoạt động đầu tư.

✧ Hội đồng nhân sự:

- Chức năng, quyền hạn : Thực hiện các công việc liên quan đến việc bổ nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT, ngoại trừ các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký/Ban Thư ký Tổng công ty.

- Hoạt động 6 tháng đầu năm 2014: họp 1 lần để xem xét phê duyệt các vấn đề về nhân sự, tổ chức.

✧ Thường trực Hội đồng Quản trị:

- Chức năng, quyền hạn: xem xét quyết định các vấn đề cụ thể theo quyết định của HĐQT tại các cuộc họp HĐQT.

- Hoạt động 6 tháng đầu năm 2014: họp 14 lần để xem xét phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền.

II. CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số QĐ (-VTĐK- HĐQT)	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/QĐ	22/1/2014	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2013 của Tổng công ty
2	02/QĐ	11/2/2014	Cử Tổng Giám đốc đi công tác nước ngoài
3	03/QĐ	26/2/2014	Định biên CB lãnh đạo Bộ máy điều hành Tổng công ty và các đơn vị thành viên
4	04/QĐ	27/2/2014	Nhân sự tại các tiểu ban HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017
5	05/QĐ	11/3/2014	Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu mua sắm thiết bị hàng hải, hệ thống thông tin liên lạc của tàu 105.000 DWT

Stt	Số QĐ (-VTDK- HDQT)	Ngày ban hành	Nội dung
6	06/QĐ	17/3/2014	Thay đổi lãi suất cho vay của khoản vay đầu tư tàu Hercules
7	07/QĐ	17/3/2014	Phê duyệt chủ trương thực hiện hợp đồng quảng cáo trên xe taxi của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông dương
8	08/QĐ	17/3/2014	Phê duyệt chủ trương thanh lý tàu FSO Kamari
9	09/QĐ	19/3/2014	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty CP dịch vụ Khai thác dầu khí
10	10/QĐ	28/3/2014	Nguyên tắc chi thưởng hoàn thành nhiệm vụ và vượt mức kế hoạch năm 2013 cho Người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt nam tại PVTrans
11	11/QĐ	31/3/2014	Cử Tổng Giám đốc đi công tác nước ngoài
12	12/QĐ	31/3/2014	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế
13	13/QĐ	31/3/2014	Phê duyệt chủ trương điều chỉnh hợp đồng tín dụng của dự án đóng tàu dầu thô Aframax (lần 4)
14	14/QĐ	01/4/2014	Phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty CP Vận tải dầu khí Hà nội
15	15/QĐ	7/4/2014	Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu mua sắm thiết bị chế biến hàng của Dự án hoán cải tàu 105.000 DWT thành FSO cho mỏ Đại Hùng
16	16/QĐ	7/4/2014	Phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty CP Dịch vụ Vận tải dầu khí Cửu long
17	17/QĐ	14/4/2014	Sửa đổi Điều lệ của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông dương
18	18/QĐ	14/4/2014	Phê duyệt dự toán, kế hoạch tự thực hiện bổ sung một số hạng mục của tàu PVT Mercury
19	19/QĐ	21/4/2014	Sửa đổi Điều lệ và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty CP Vận tải dầu Phương Đông Việt.
20	20/QĐ	21/4/2014	Phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ năm 2014 của Công ty CP Vận tải dầu Phương Đông Việt.
21	21/QĐ	21/4/2014	Xếp nhóm cho các đơn vị thành viên thuộc PVTrans căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2013 sau kiểm toán
22	22/QĐ	21/4/2014	Phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty CP Vận tải dầu khí Vũng tàu
23	23/QĐ	21/4/2014	Sửa đổi Điều lệ của Công ty CP Vận tải Xăng Dầu Phương Nam

Stt	Số QĐ (-VTDK- HĐQT)	Ngày ban hành	Nội dung
24	24/QĐ	23/4/2014	Phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty CP Vận tải dầu khí Quảng Ngãi
25	25/QĐ	15/5/2014	Phê duyệt giá bán tối thiểu và dự án bán thanh lý tàu FSO Kamari
26	26/QĐ	19/5/2014	Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty CP dịch vụ Khai thác dầu khí
27	27/QĐ	19/5/2014	Cử Tổng Giám đốc đi công tác nước ngoài
28	28/QĐ	21/5/2014	Phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty CP Vận tải dầu khí Thái Bình Dương
29	29/QĐ	20/6/2014	Công tác cán bộ tại Công ty CP Vận tải dầu khí Đông dương
30	30/QĐ	20/6/2014	Cử đại diện vốn góp bổ sung của Tổng công ty PVTrans tại Công ty CP Vận tải Xăng dầu Phương Nam.
31	31/QĐ	24/6/2014	Ban hành “Quy chế dân chủ ở cơ sở, đối thoại tại nơi làm việc và tổ chức Hội nghị Người lao động tại Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí”.

2. Các Nghị quyết của HĐQT:

Stt	Số NQ (-VTDK- HĐQT)	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ	17/2/2014	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Đỗ Văn Liên
2	02/NQ	17/2/2014	Bầu ông Phạm Đăng Nam là thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT thay ông Đỗ Văn Liên
3	03/NQ	05/3/2014	Phân công công việc trong HĐQT
4	04A/NQ	10/4/2014	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2014
5	04	13/5/2014	Bầu bổ sung thành viên HĐQT
6	05	30/5/2014	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
7	06	02/6/2014	Phân công công việc của HĐQT Tổng công ty

III. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Phạm Đăng Nam		Chủ tịch HĐQT					17/2/2014		Được bầu là TV HĐQT giữ chức CT HĐQT
1.1	Phạm Đăng Biên							17/2/2014		
1.2	Phạm Thị Lành							17/2/2014		
1.3	Trần Thị Minh Định							17/2/2014		
1.4	Phạm Trần Nam Phương							17/2/2014		
1.5	Phạm Trần Minh Phương							17/2/2014		
1.6	Phạm Hồng Khánh							17/2/2014		
2	Nguyễn Quốc Phương		TV HĐQT					13/5/2014		Được bầu là TV HĐQT
	Nguyễn Ngọc Giao							13/5/2014		
	Trịnh Thị Thành							13/5/2014		

III. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34
ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Phạm Thị Kim Loan							13/5/2014		
	Nguyễn Phương Linh							13/5/2014		
	Nguyễn Khải Phong							13/5/2014		
	Nguyễn Ngọc Khánh							13/5/2014		
	Nguyễn Quốc Tuấn							13/5/2014		
	Nguyễn Thị Kim Oanh							13/5/2014		

IV. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
1	Phạm Đăng Nam		Chủ tịch HĐQT						- Đại diện phần vốn của PVN: 54.428.400 cổ phần.	
1.1	Phạm Đăng Biền							Cha		
1.2	Phạm Thị Lành							Mẹ		
1.3	Trần Thị Minh Định							Vợ		
1.4	Phạm Trần Nam Phương							Con		
1.5	Phạm Trần Minh Phương							Con		
1.6	Phạm Hồng Khánh							Em		
2	Phạm Việt Anh		UV HĐQT, Tổng Giám đốc						- Đại diện phần vốn của PVN: 34.890.000 cổ phần. - Số cổ phần sở hữu cá nhân: 130.000 cổ phần	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
2.1	Phạm Khắc Hào							Cha	0 cổ phần	
2.2	Nguyễn Thị Hà							Mẹ	0 cổ phần	
2.3	Nguyễn Thục Quyên							Vợ	1.404 cổ phần	
2.4	Phạm Ngân An							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
2.5	Phạm Việt Khang							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
2.6	Phạm Vân Anh							Chị ruột	0 cổ phần	
2.7	Phạm Tuấn Anh							Em ruột	70 cổ phần	
3	Mai Thế Toàn		UV HĐQT, Phó TGD						- Đại diện phần vốn của PVN: 23.260.000 cổ phần	
3.1	Mai Thế Lạng							Cha	0 cổ phần	
3.2	Phạm Thị Dục							Mẹ	0 cổ phần	
3.3	Trần Thị Ngọc							Vợ	6 cổ phần	
3.4	Mai Diệu Phương							Con	0 cổ phần	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
3.5	Mai Thế Thắng							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
3.6	Mai Thế Nguyên							Anh ruột	0 cổ phần	
3.7	Mai Thế Tấn							Anh ruột	0 cổ phần	
3.8	Mai Thế Chính							Anh ruột	0 cổ phần	
3.9	Mai Thị Hằng							Chị ruột	0 cổ phần	
3.10	Mai Thế Toàn							Anh ruột	0 cổ phần	
3.11	Mai Thế Long							Em ruột	0 cổ phần	
4	Lê Mạnh Tuấn		UV HĐQT						- Đại diện phần vốn của PVN: 23.260.000 cổ phần. - Số cổ phần sở hữu cá nhân: 6.000 cổ phần	
4.1	Lê Tiến Trúc							Cha	0 cổ phần	Người

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
4.2	Tạ Thị Xuân							Mẹ	0 cổ phần	cao tuổi
4.3	Phan Thị Thanh Hiệp							Vợ	0 cổ phần	
4.4	Lê Tiến Đạt							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
4.5	Lê Phan Thùy Anh							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
4.6	Lê Tiến Sơn							Anh ruột	0 cổ phần	
4.7	Lê Thị Tuyết							Chị ruột	0 cổ phần	
4.8	Lê Thị Nhung							Em ruột	0 cổ phần	
4.9	Lê Thị Hồng Phương							Em ruột	0 cổ phần	
4.10	Lê Trung Tú							Em ruột	0 cổ phần	
5	Nguyễn Quốc Phương		UV HĐQT							
5.1	Nguyễn Ngọc Giao							Cha ruột		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
5.2	Trịnh Thị Thành							Mẹ ruột		
5.3	Phạm Thị Kim Loan							Vợ		
5.4	Nguyễn Phương Linh							Con ruột		
5.5	Nguyễn Khải Phong							Con ruột		
5.6	Nguyễn Ngọc Khánh							Anh ruột		
5.7	Nguyễn Quốc Tuấn							Anh ruột		
5.8	Nguyễn Thị Kim Oanh							Em ruột		
II	BAN KIỂM SOÁT									
1	Thái Ngọc Lâm		Trưởng BKS						0 cổ phần	
1.1	Thái Văn Kiệt							Cha		Đã mất
1.2	Diệp Thị Châu							Mẹ		Đã mất
1.3	Lê Thị Nhan							Vợ	0 cổ phần	
1.4	Thái Thị Như Ngọc							Con	0 cổ phần	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
1.5	Thái Thị Như Quỳnh							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
1.6	Thái Thu Nguyệt							Em ruột	0 cổ phần	
1.7	Thái Minh Trí							Em ruột	0 cổ phần	
1.8	Thái Ngọc Minh							Em ruột	0 cổ phần	
1.9	Thái Kim Ánh							Em ruột	0 cổ phần	
1.10	Thái Ngọc Thành							Em ruột	0 cổ phần	
2	Phạm Văn Hưng		Thành viên BKS						0 cổ phần	
2.1	Phạm Văn Hạnh							Cha	0 cổ phần	
2.2	Lê Thị Mạnh							Mẹ	0 cổ phần	
2.3	Mai Thị Xuân Nguyệt							Vợ	0 cổ phần	
2.4	Phạm Mai Ngọc Tuyết							Con	0 cổ phần	
2.5	Phạm Thị Hằng							Em ruột	0 cổ phần	
3	Nguyễn Văn Hòa		Thành viên BKS						- Đại diện phần vốn của	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
									ACB: 9.056.850 cổ phần	
3.1	Nguyễn Châu							Cha		Đã mất
3.2	Đoàn Thị Khê							Mẹ	0 cổ phần	
3.3	Trần Thị Diệu Trang							Vợ	0 cổ phần	
3.4	Nguyễn Bảo Minh Tâm							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
3.5	Nguyễn Bảo Khương							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
3.6	Nguyễn Văn Khoa							Anh ruột	0 cổ phần	
3.7	Nguyễn Văn Công							Em ruột	0 cổ phần	
3.8	Nguyễn Thị Lệ Thu							Em ruột	0 cổ phần	
3.9	Ngô Thị Tuyết Nhung							Em ruột	0 cổ phần	
III	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
1	Phạm Việt Anh		UV HĐQT, TGD							Đã kê khai tại phần HĐQT
2	Mai Thế Toàn		UV HĐQT, Phó TGD							
3	Đào Mạnh Tiến		Phó TGD						28.000 cổ phần	
3.1	Đào Tất Hoành							Cha		Đã mất
3.2	Đỗ Thị Ngọc Tứ							Mẹ		Đã mất
3.3	Vũ Thị Lệ Hằng							Vợ	0 cổ phần	
3.4	Đào Xuân Mai							Con	0 cổ phần	
3.5	Đào Mai Phương							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
3.6	Đào Vĩnh Khang							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
3.7	Đào Thị Liên							Chị ruột	0 cổ phần	Người cao tuổi
3.8	Đào Tất Minh							Anh ruột	0 cổ phần	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
3.9	Đào Thị Hợp							Chị ruột	0 cổ phần	

3.10	Đào Thị Bích Ngọc							Chị ruột	0 cổ phần	
4	Trần Tuấn Nam		Phó TGD						1.860 cổ phần	
4.1	Trần Ngọc Lân							Cha	0 cổ phần	
4.2	Nguyễn Thanh Hằng							Mẹ	0 cổ phần	
4.3	Lê Thị Thu Hương							Vợ	0 cổ phần	
4.4	Trần Ngọc Khôi Nguyên							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
4.5	Trần Ngọc Lê Khanh							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
4.6	Trần Thu Hương							Chị ruột	0 cổ phần	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
4.7	Trần Phương Liên							Chị ruột	0 cổ phần	

5	Nguyễn Anh Minh		Phó TGD						26.504 cổ phần	
5.1	Nguyễn Văn Miến							Cha	0 cổ phần	
5.2	Đỗ Thị Thành							Mẹ	0 cổ phần	
5.3	Lâm Duy Hải Vân							Vợ	0 cổ phần	
5.4	Nguyễn Đức Trung							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
5.5	Nguyễn Hải Vân Khanh							Con		Còn nhỏ
5.6	Nguyễn Đức Kiên							Con		Còn nhỏ
5.7	Nguyễn Anh Tuấn							Anh ruột	0 cổ phần	
6	Đặng Khắc Đô		Phó TGD						0 cổ phần	
6.1	Hồ Thị Thu Hà							Vợ	0 cổ phần	
6.2	Đặng Khắc Thành							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
6.3	Đặng Hà Phương							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
6.4	Đặng Khắc Mậu							Cha ruột	0 cổ phần	
6.5	Vũ Thị Hồng							Mẹ ruột	0 cổ phần	
6.6	Đặng Thị Thắm							Chị ruột	0 cổ phần	
6.7	Đặng Khắc Tuyên							Anh ruột	0 cổ phần	
6.8	Đặng Thị Mỹ							Chị ruột	0 cổ phần	
6.9	Đặng Thị Mỹ							Chị ruột	0 cổ phần	
6.10	Đặng Thị Pha							Chị ruột	0 cổ phần	
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Nguyễn Thị Kim Anh		Kế toán trưởng						0 cổ phần	
1.1	Nguyễn Đức Tảo							Cha		Đã mất

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND /ĐKKD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
1.2	Nguyễn Thị Tinh							Mẹ	0 cổ phần	
1.3	Lê Đình Đạo							Chồng	0 cổ phần	
1.4	Lê Minh Hoàng							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
1.5	Lê Gia Huy							Con	0 cổ phần	Còn nhỏ
1.6	Nguyễn Đức Hải							Anh ruột	0 cổ phần	
1.7	Nguyễn Thị Mai Hương							Chị ruột	0 cổ phần	
1.8	Nguyễn Thị Hải Yến							Em ruột	0 cổ phần	
1.9	Nguyễn Thị Hạnh							Em ruột	0 cổ phần	

2. Giao dịch cổ phiếu: Không có giao dịch

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính công ty): Không

V. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *nam*
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Nam